

Số: 01 /BCTN - CNPM

Phú Mỹ, ngày 21 tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty đại chúng: **Công ty Cổ Phần Cấp Nước Phú Mỹ Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:
 - + Đăng ký lần đầu: Số 4903000133 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 29/11/2004 vốn điều lệ là 24.578.000.000 đồng.
 - + Đăng ký thay đổi lần thứ 4: Số 3500677525 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 02/11/2011.
- Vốn điều lệ là : 90.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 90.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Ấp Ngọc Hà - Thị trấn Phú Mỹ - H.Tân Thành - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Số điện thoại: 0643.876576
- Số fax: 0643.922009
- Website: www.pmw.vn Email: capnuocphumy@yahoo.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần cấp nước Phú Mỹ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được thành lập theo Quyết định số 6023/QĐ.UB ngày 27 tháng 8 năm 2004 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trên cơ sở Cổ phần hóa Xí nghiệp Cấp nước Phú Mỹ trực thuộc Công ty Cấp nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu). Công ty hoạt động chính thức từ ngày 01/01/2005.

- Hiện nay là công ty cổ phần đại chúng, chưa niêm yết

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Khai thác, lọc và phân phối nước.
 - + Thi công lắp đặt đường ống cấp nước và bơm nước.
 - + Kinh doanh các vật tư, trang thiết bị ngành nước.

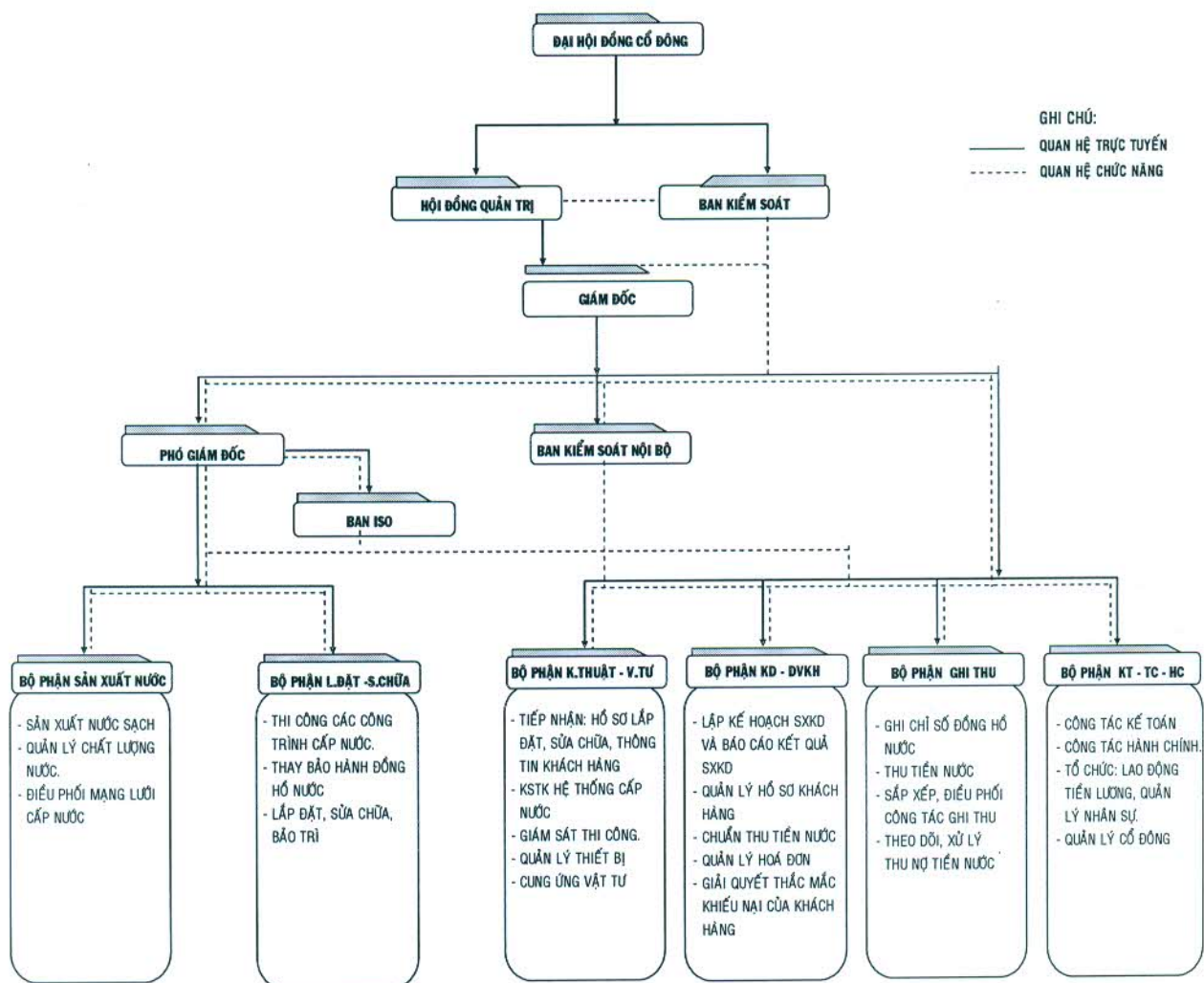
- Địa bàn cung cấp nước: Cấp nước phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn huyện Tân Thành bao gồm:

+ Khu vực dân cư: Dân cư tập trung thuộc các xã Mỹ Xuân, Phước Hòa, Tân Hòa, Tân Hải, Thị trấn Phú Mỹ, xã Tân Phước dọc Quốc lộ 51 thuộc huyện Tân Thành.

+ Khu vực các KCN: Gò Dầu, Mỹ Xuân A, Mỹ Xuân A2, Mỹ Xuân B1 - Tiên Hùng, KCN Phú Mỹ I, Nhà máy Thép Posco - Việt Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- (Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của công ty)



- Công ty liên kết:

* Là cổ đông sáng lập: Thành lập Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức. Vốn điều lệ thực góp là: 50 tỷ đồng, với tỷ lệ góp vốn là 43,48 %.

- Ông Nguyễn Lương Điền thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức.

- Địa chỉ công ty: Khu công nghiệp Đô thị Châu Đức- Huyện Châu Đức- Tỉnh BR-VT

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Sản xuất, kinh doanh nước sạch.

- + Lập dự án đầu tư, thiết kế và thi công xây dựng các công trình cấp thoát nước;
- + Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.
- + Giám sát thi công các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.
- + Sản xuất và kinh doanh vật tư chuyên ngành cấp thoát nước;

Công ty góp vốn đầu tư dài hạn:

* Là Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu. Vốn thực góp là: 12,9 tỷ đồng, với tỷ lệ góp vốn là 6,3%.

- Địa chỉ: số 14 đường 30/4 - Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh BR – VT

- Ngành nghề kinh doanh:

- + Sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ và thương mại.
- + Sản xuất các sản phẩm chuyên ngành cấp thoát nước;
- + Xây dựng các công trình cấp thoát nước;
- + Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp;
- + Mua bán vật tư chuyên ngành cấp thoát nước;
- + Kinh doanh dịch vụ du lịch và hoạt động thể thao;
- + Thiết kế công trình cấp thoát nước.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Phấn đấu đạt danh hiệu Công ty cấp nước có hiệu quả sản xuất kinh doanh xếp hàng đầu Việt Nam.

+ Phấn đấu đến năm 2020: đạt 100% dân cư trong địa bàn cấp nước của Công ty được sử dụng nước sạch với chất lượng dịch vụ cao.

+ Không ngừng nâng cao: Đời sống của người lao động trong Công ty và lợi ích của các Cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Phát huy thế mạnh trong lĩnh vực cấp nước, tập trung đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong địa bàn cung cấp nước của Công ty.

+ Nâng công suất cung cấp nước đến năm 2015 đạt từ 70.000 ÷ 75.000 m³/ngày.

+ Phát triển khách hàng đến năm 2015: 15.000 khách hàng.

+ Hợp tác toàn diện với Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu và Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức: Nâng cao năng lực cấp nước, đảm bảo an toàn cấp nước đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

+ Cấp nước an toàn.

+ Sản xuất kinh doanh nước sạch đảm bảo vệ sinh môi trường (chấp hành nghiêm các quy định về quản lý chất thải, quy trình xả thải theo đúng các quy định của pháp luật về môi trường).

+ Tuyên truyền bảo vệ nguồn nước sạch, sử dụng nước tiết kiệm.

6. **Các rủi ro:** (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty).

- Khủng hoảng kinh tế dẫn đến các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp thu hẹp sản xuất, khối lượng nước sử dụng của khách hàng không đúng theo kế hoạch đã đăng ký với Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2013

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013.

Stt	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % so với	
					K/H năm	Cùng kỳ
1	Nước phân phối	m ³	15,881,000	15,823,252	99.64	110.32
2	Nước thương phẩm	m ³	15,242,000	15,642,781	102.63	113.10
3	Tỷ lệ thất thoát	%	4.0	1.14	(2.86)	(2.43)
4	Tổng doanh thu	1000đ	103,624,542	109,916,715	106.07	115,69
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	35,192,117	37,957,719	107.86	111.59
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	“	33,542,761	36,114,481	107.67	110.47

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 kết quả trong năm đạt được kế hoạch đã đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

tt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Chiến Thắng	1958	Kỹ sư cơ khí động lực	Giám đốc	1,27%
2	Nguyễn Văn Mạnh	1965	Kỹ sư cơ khí lâm nghiệp	Phó Giám đốc	0,52%
3	Phạm Thị Hòa	1961	Cử nhân kinh tế	Kế toán trưởng	1,11%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

- Số lượng cán bộ, công nhân viên và chính sách đối với người lao động:

* Tổng số CB.CNV Công ty: 51 người

* Chính sách đối với người lao động:

+ Các CB.CNV được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động.

+ 123 lượt với 51/51 CB.CNV Công ty được đào tạo ít nhất 01 lần trong năm tại các lớp nội bộ và các cơ sở đào tạo chất lượng bên ngoài đào tạo để nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Công ty.

+ 100% CB.CNV được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm, nghỉ phép... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác).

+ Thay đổi Quy chế trả lương, mức đóng BHXH theo quy định của Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa Vũng Tàu : 550 triệu đồng, nâng mức góp vốn lên 12,9 tỷ đồng.
- Đầu tư phát triển mạng cấp nước là: 1,7 tỷ đồng
- Công ty tiến hành cải tạo lại 20 giếng, đảm bảo thuận lợi cho công tác bảo trì bảo dưỡng, tính thẩm mỹ và tuổi thọ lâu dài. Năm 2013 hoàn thành cải tạo, sửa chữa phần xây dựng 5/20 giếng: 0,15 tỷ đồng

b) Công ty liên kết:

- Tình hình đầu tư và thực hiện dự án vào công ty liên kết:

* Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức:

- Nhà máy nước Phú Mỹ - Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức hoàn thành giai đoạn 1 công suất 50,000 m³/ng chính thức cấp nước cho Phú Mỹ từ ngày 11/9/2013.
- Nguồn nước từ Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức: Đã giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nước cung cấp, đáp ứng mọi nhu cầu dùng nước đột biến của khách hàng, tạo sự yên tâm cho các nhà đầu tư.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính : 1000đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
1-Tổng giá trị tài sản	134.710.805,	140.468.999,	+ 4,27%
2-Doanh thu thuần	91.795.885,	108.772.594,	+ 18,49%
3-Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30.843.195,	37.750.452,	+ 22,39%
4-Lợi nhuận khác	3.172.409,	214.306,	- 93,24%
5-Lợi nhuận trước thuế	34.015.604,	37.957.719,	+ 11,59%
6-Lợi nhuận sau thuế	32.692.990,	36.114.481,	+ 10,46%
7-Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	55,05%	49,86%	- 9,43%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

